|  |  |
| --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬTTHÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH **⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**  **⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯⎯**  *TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 9 năm 2019* |

**MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG**

**VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN MỤC TIÊU CHẤT LƯỢNG NĂM HỌC 2019 - 2020**

***Chủ đề năm học: “Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP. Hồ Chí Minh 4.0 - HCMUTE 4.0”***

| **TT** | **MỤC TIÊU CỤ THỂ** | | **KẾT QUẢ**  **THỰC HIỆN** | | **KẾ HOẠCH THỰC HIỆN** | | **THỜI GIAN**  **THỰC HIỆN**  **(Tháng/năm)** | | | **CHỈ**  **ĐẠO** | **ĐƠN VỊ**  **CHỦ TRÌ** | **ĐƠN VỊ**  **THỰC HIỆN/ PHỐI HỢP** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **BẮT ĐẦU** | | **KẾT THÚC** |
| *(1)* | *(2)* | | *(3)* | | *(4)* | | *(5)* | | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* |
|  | **CÔNG TÁC QUẢN TRỊ ĐẠI HỌC** | | | |  | |  | |  |  |  |  |
|  | Điều chỉnh Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2017 - 2022, tầm nhìn 2030. | | Bản Kế hoạch chiến lược phát triển trường giai đoạn 2017 - 2022, tầm nhìn 2030 (điều chỉnh) được phê duyệt, ban hành. | | Thông báo triển khai | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng ĐBCL | TC-HC, Đào tạo, ĐTKCQ, KHCN-QHQT, TS&CTSV, QTCSVC, TBVT, Bộ phận QLHSDA, KH-TC, TT TTMT, TT CNPM, TT DHS, TT DVSV, KTX, Y tế |
| Tổ chức thực hiện | | 11/2019 | | 12/2019 |
| Ban hành văn bản | | 01/2020 | | 02/2020 |
| Các Phòng TC-HC, Đào tạo, ĐTKCQ, KHCN-QHQT, TS&CTSV, QTCSVC, TBVT, Bộ phận QLHSDA, KH-TC, TT TTMT, TT CNPM, TT DHS, TT DVSV, KTX, Y tế phối hợp thực hiện theo phân công của Phòng ĐBCL. | | | | | | | | | | | |
|  | Rà soát hoàn thiện các chính sách, quy định, quy chế của Nhà trường phù hợp với Luật Giáo dục đại học sửa đổi và các quy định mới ban hành. | | - Danh mục quy định, quy chế được rà soát, điều chỉnh.  - Báo cáo tổng kết. | | Lập kế hoạch | | 10/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng TC-HC | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Tổ chức thực hiện | | 12/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Các đơn vị xây dựng danh mục tài liệu  (tài liệu bên trong - Quy định, quy chế; tài liệu bên ngoài - Văn bản pháp quy) hướng dẫn viên chức thực hiện hồ sơ nguyên tắc giải quyết mảng công việc mình phụ trách).  - Các nội dung phối hợp khác theo thông báo của Phòng TC-HC. | | | | | | | | | | | |
|  | Phát triển hệ thống quản trị về nhân sự, tài chính, cơ sở vật chất, quản trị dữ liệu, ... theo định hướng tăng cường tính tự chủ của các đơn vị và ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin. | | Báo cáo rà soát tình hình ứng dụng công nghệ thông tin của đơn vị. | | Lập kế hoạch | | 10/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng TC-HC | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Tổ chức thực hiện | | 12/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Các đơn vị xây dựng lịch công tác tuần của đơn vị trên Dropbox.  - Các đơn vị xây dựng báo cáo các nội dung công tác tháng, quý, học kỳ, năm học thông qua e-Office theo thông báo của Phòng TC-HC.  - Rà soát bổ sung, cập nhật đầy đủ quy trình thủ tục hành chính và đăng lên website của đơn vị.  - Mỗi đơn vị có ít nhất 01 giải pháp sáng tạo trong việc ứng dụng công nghệ thông tin tại đơn vị. | | | | | | | | | | | |
|  | Sơ kết tình hình tự chủ các đơn vị đã triển khai trong năm học 2018-2019, tiếp tục thí điểm giao quyền tự chủ cho một số đơn vị. | | - Sơ kết tình hình tự chủ của KTX, TT GDTC&QP.  - Triển khai thí điểm giao quyền tự chủ cho Khoa CKM, Viện SPKT. | | Thông báo triển khai | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng KH-TC | - KTX, TT GDTC&QP  - Khoa CKM, Viện SPKT |
| Tổ chức thực hiện | | 09/2019 | | 07/2020 |
| Ban hành văn bản và báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các đơn vị KTX, TT GDTC&QP; Khoa CKM, Viện SPKT phối hợp thực hiện theo phân công của Phòng KH-TC. | | | | | | | | | | | |
|  | Xây dựng và phê duyệt các “Quy định chung trong giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm tài chính cho các đơn vị”. | | Ban hành Quyết định và văn bản kèm theo về việc “Quy định chung trong giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các đơn vị”. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 11/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng KH-TC | Các Phòng Đào tạo, ĐTKCQ, KHCN-QHQT, TC-HC, TS&CTSV, QTCSVC, TBVT, BP QLHSDA. |
| Tổ chức thực hiện | | 12/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các Phòng Đào tạo, ĐTKCQ, KHCN-QHQT, TC-HC, TS&CTSV, QTCSVC, TBVT, Bộ phận QLHSDA phối hợp thực hiện theo phân công của Phòng KH-TC. | | | | | | | | | | | |
|  | **CÔNG TÁC CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ** | | | |  | |  | |  |  |  |  |
|  | Tổng kết 5 năm thực hiện quản lý theo KPIs và hoàn thiện các quy định đánh giá KPIs; hoàn thiện cơ chế, chính sách quản lý CBVC. | | - Báo cáo Tổng kết 5 năm thực hiện quản lý theo KPIs;  - Ban hành “Hệ thống đánh giá năng lực thực hiện - KPIs” áp dụng đối với CBVC (bổ sung, điều chỉnh). | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng TC-HC | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Tổ chức thực hiện | | 12/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng KHCN-QHQT: Cung cấp dữ liệu NCKH giai đoạn 2015 - 2019.  - Trung tâm dạy học số: Cung cấp dữ liệu tổng hợp về dạy học số theo giảng viên, bộ môn, khoa giai đoạn 2015 - 2019.  - Phòng Thanh tra giáo dục: Cung cấp dữ liệu tổng hợp cán bộ vi phạm quy định giảng dạy theo bộ môn và khoa giai đoạn 2015 - 2019.  - Phòng Đào tạo: Cung cấp dữ liệu tổng hợp về khối lượng giảng dạy của giảng viên giai đoạn 2015 - 2019.  - Phòng Đảm bảo chất lượng: Cung cấp dữ liệu về đánh giá của sinh viên đối với giảng viên giai đoạn 2015 - 2019.  - Các Khoa: Cung cấp dữ liệu về dự giờ giảng viên các bộ môn trong giai đoạn 2015 - 2019.  - Các đơn vị hành chính: Rà soát, cập nhật chức năng nhiệm vụ của đơn vị và bản mô tả trách nhiệm quyền hạn của cá nhân, hoàn chỉnh đề án vị trí việc làm của đơn vị.  - Các đơn vị hành chính, các đơn vị đào tạo, các bộ môn: Thực hiện cập nhật danh sách CBVC tham gia hoạt động do đơn vị mình tổ chức có tính giờ làm việc cho giảng viên để cập nhật vào hệ thống phần mềm tính điểm cho giảng viên.  - Các nội dung phối hợp khác theo Thông báo của Phòng TC-HC. | | | | | | | | | | | |
|  | Bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức hành chính phù hợp với giáo dục 4.0. | | - 03 lớp bồi dưỡng hoặc 70 lượt GV tham gia bồi dưỡng về công nghệ dạy học 4.0.  - 01 lớp bồi dưỡng hoặc 10 lượt CBQL và nhân viên tham gia về giáo dục 4.0. | | Lập kế hoạch | | 10/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng TC-HC | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Tổ chức thực hiện | | 12/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng Đào tạo, Viện SPKT, Trung tâm Dạy học số, UTEx, phối hợp thực hiện theo phân công của Phòng TC-HC.  - Các đơn vị lập kế hoạch đào tạo bồi dưỡng của đơn vị mình theo thông báo của Phòng TC-HC.  - Các đơn vị đăng ký tham gia các lớp đào tạo bồi dưỡng theo thông báo của Phòng TC-HC. | | | | | | | | | | | |
|  | Nâng cao năng lực ngoại ngữ của cán bộ viên chức và sinh viên, tiến tới đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ sử dụng chính thức trong Nhà trường. | | - Rà soát năng lực ngoại ngữ của CBVC.  - 03 lớp nâng cao trình độ tiếng Anh hoặc 100 CBVC sẽ được nâng cao năng lực tiếng Anh. | | Lập kế hoạch | | 10/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng TC-HC | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Tổ chức thực hiện | | 12/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Các đơn vị tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ của cán bộ viên chức và sinh viên.  - Phòng KHCN-QHQT: Tổ chức 01 đoàn ra khoảng 15 cán bộ, viên chức đi học tiếng Anh ở nước ngoài. | | | | | | | | | | | |
|  | Thành lập Khoa Đào tạo quốc tế, Trung tâm Sáng tạo và khởi nghiệp. | | - Quyết định thành lập đơn vị, nhân sự.  - Phê duyệt chức năng, nhiệm vụ. | | Quyết định thành lập Tổ soạn thảo đề án thành lập Khoa Đào tạo quốc tế và Trung tâm Sáng tạo và khởi nghiệp | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng TC-HC | Tổ soạn thảo đề án, Khoa CLC; TT HT ĐTQT, P. TS&CTSV; P. KHCN-QHQT |
| Sọn thảo Đề án thành lập | | 11/2019 | | 12/2019 |
| Thẩm định, trình xét duyệt và ban hành quyết định | | 01/2020 | | 02/2020 |
| - Tổ soạn thảo đề án, Khoa đào tạo chất lượng cao (chủ trì), Trung tâm Hợp tác đào tạo quốc tế (phối hợp): Soạn thảo và hoàn thiện Đề án Thành lập Khoa Đào tạo quốc tế.  - Tổ soạn thảo đề án, Phòng TS&CTSV (chủ trì): Soạn thảo và hoàn thiện Đề án Thành lập Trung tâm Sáng tạo và khởi nghiệp. | | | | | | | | | | | |
|  | **CÔNG TÁC TUYỂN SINH, ĐÀO TẠO, NGƯỜI HỌC** | | | | | |  | |  |  |  |  |
|  | Tiếp tục triển khai phương thức đào tạo Dạy học theo dự án (PBL). | | - Các Khoa/Viện đăng ký số lượng môn học (trừ Khóa luận tốt nghiệp) triển khai áp dụng PBL trong năm học, tối thiểu 3 môn học cho các khoa CKM, CKĐ, Đ-ĐT, XD, tối thiểu 2 môn học cho các khoa còn lại.  - GV đăng ký áp dụng PBL dưới hình thức đề tài NCKH, hướng đến các đề tài có tính phục vụ cộng đồng (EPICS). | | Lập kế hoạch  Các Khoa/Viện đăng ký | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng Đào tạo | - Phòng KHCN - QHQT,  - Các Khoa/Viện quản lý CTĐT |
| Các Khoa/Viện triển khai thực hiện | | 10/2019 | | 06/2020 |
| Báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng Đào tạo thông báo các Khoa/Viện đăng ký số lượng môn học (trừ Khóa luận tốt nghiệp) triển khai áp dụng PBL trong năm học, tối thiểu 3 môn học cho các khoa CKM, CKĐ, Đ-ĐT, XD, tối thiểu 2 môn học cho các khoa còn lại.  - Phòng KHCN-QHQT đề xuất xin chủ trương hỗ trợ GV dưới hình thức đề tài NCKH. | | | | | | | | | | | |
|  | Triển khai hoạt động Hệ thống đào tạo trực tuyến (UTEx); hoàn thiện thiết kế và đầu tư trung tâm dữ liệu (Data Center) giai đoạn 1 cho nhà Trường; Xây dựng Quy chế công nhận kết quả học online. | | - Ban hành Quy chế công nhận kết quả học online.  - 5 môn học sẽ triển khai tử nghiệm trên UTEx. - Hoàn thiện trang bị cho Data Center của Trường giai đoạn 1, trong đó có 1 phần sử dụng cho UTEx. | | Quy chế công nhận kết quả học online và danh sách các môn học online được công nhận. | | 11/2019 | | 04/2020 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng Đào tạo | - Các Khoa.  - TT CNPM.  - TT DHS |
| Triển khai tập huấn GV và thử nghiệm dạy học trên UTEx. | | 02/2020 | | 07/2020 | Phòng TC-HC |
| Triển khai theo kế hoạch trang bị Data Center của nhà trường. | | 11/2019 | | 02/2020 | Trung tâm CNPM |
| - Các Khoa tổ chức cho GV đăng ký tham gia giảng dạy trên UTEx với Phòng Đào tạo.  - Phòng TC-HC, Trung tâm CNPM triển khai giảng dạy, tập huấn giảng viên.  - TT CNPM hoàn thiện phần mềm UTEx (giai đoạn 1 gồm LMS và Studio).  - Phòng Đào tạo trình phê duyệt, ban hành Quy chế công nhận kết quả học online.  - Phòng TC-HC phối hợp cùng UTEx, DHS, KH-TC xây dựng cơ chế hoạt động, quy định tổ chức lớp học, học phí và tính tiết dạy GV cho việc vận hành UTEx. | | | | | | | | | | | |
|  | Rà soát quy hoạch các chương trình đào tạo của trường; Đề xuất mở chương trình đào tạo mới theo xu hướng giáo dục 4.0. | | Danh sách CTĐT mới theo xu hướng giáo dục 4.0, đề xuất lộ trình của các Khoa | | Lập kế hoạch  Các Khoa/Viện đăng ký | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng Đào tạo | Các Khoa/Viện |
| Các Khoa/Viện triển khai thực hiện | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tổng kết | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng Đào tạo lập kế hoạch rà soát quy hoạch các CTĐT đang được triển khai tại trường.  - Các Khoa/Viện lấy ý kiến các bên liên quan, nghiên cứu, phân tích hiệu quả đào tạo và nhu cầu thực tế cho các ngành nghề đào tạo, đề xuất xóa bỏ, tích hợp các ngành nghề đào tạo mà đơn vị phụ trách hướng đến đáp ứng thị trường lao động trong tương lai.  - Hội đồng KHĐT, Hội đồng trường, BGH thông qua, phê duyệt.  - Phòng Đào tạo phối hợp các Khoa/Viện xin chủ trương mở các ngành mới theo định hướng 4.0 và thực hiện khi được phê duyệt. | | | | | | | | | | | |
|  | Triển khai hoạt động Trung tâm Phát triển ngôn ngữ (CELL-HCMUTE). | | - Triển khai giảng dạy.  - Hoàn thiện phân hệ phần mềm học vụ. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 02/2020 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | TT Phát triển ngôn ngữ | K. NN, P.ĐT, P. TC-HC, TT CNPM, P. KH-TC |
| Triển khai thực hiện | | 09/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 02/2020 | | 07/2020 |
| - Triển khai giảng dạy: Phối hợp Khoa Ngoại ngữ, Phòng Đào tạo, Phòng TC-HC.  - Hoàn thiện phân hệ phần mềm học vụ: Phối hợp Phòng Đào tạo, Trung tâm CNPM, Phòng KH-TC. | | | | | | | | | | | |
|  | Đẩy mạnh triển khai mô hình đào tạo liên kết với doanh nghiệp. | | Triển khai 10 CTĐT liên kết Doanh nghiệp, Học kỳ DN (1 CTĐT/Khoa) | | Lập kế hoạch thực hiện | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng Đào tạo | Các Khoa quản lý CTĐT, Phòng QHDN |
| Triển khai thực hiện tại các đơn vị | | 11/2019 | | 06/2020 |
| Báo cáo và đánh giá | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các Khoa CNTT, CKM, CKĐ, CNM&TT, CNHH&TP, ĐĐT, In&TT, KHƯD, KT, XD lập kế hoạch và phối hợp với P. ĐT, P. QHDN để triển khai. | | | | | | | | | | | |
|  | Thực hiện có hệ thống hoạt động báo cáo kết quả đào tạo của các CTĐT. | | Báo cáo tổng hợp, phân tích, đối sánh các số liệu liên quan đến hiệu quả đào tạo của từng CTĐT. | | Ban hành “Quy định về báo cáo kết quả đầu ra của các CTĐT” | | 09/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng ĐBCL | P.ĐT, P.ĐBCL, P.KHCN-QHQT |
| Các đơn vị phối hợp cung cấp số liệu theo biểu mẫu | | 12/2019 | | 02/2020 | P.ĐT, P.TS&CTSVP.KHCN-QHQT, P.ĐBCL |
| Thực hiện báo cáo đối sánh, phân tích dữ liệu | | 03/2020 | | 05/2020 | Tất cả các Khoa có CTĐT kỹ sư, cử nhân |
| Báo cáo kết quả triển khai hoạt động | | 06/2020 | | 07/2020 | P.ĐBCL |
| - Các Phòng ĐT, TS&CTSV, KHCN-QHQT tổng hợp các loại hình số liệu như khi đánh giá AUN-QA cho tất cả các CTĐT của trường.  - Phòng ĐBCL cung cấp các biểu mẫu cho từng loại số liệu.  - Các khoa quản ngành lập bảng số liệu, chọn đơn vị đối sánh và phân tích kết quả, nguyên nhân, đề xuất các hành động cải tiến. Thực hiện báo cáo tương tự Tiêu chuẩn 11 của đánh giá AUN-QA cấp CTĐT. | | | | | | | | | | | |
|  | Xây dựng kế hoạch giảng dạy và kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự tương thích với từng chuẩn đầu ra CTĐT. | | Bản Kế hoạch giảng dạy và kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự tương thích với từng chuẩn đầu ra CTĐT” của tất cả các CTĐT của trường. | | Tập huấn hướng dẫn các Khoa thực hiện | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng Đào tạo | P.ĐBCL |
| Lập bảng “Kế hoạch giảng dạy và kiểm tra, đánh giá đảm bảo sự tương thích với từng chuẩn đầu ra CTĐT” | | 10/2019 | | 12/2019 | Tất cả các Khoa có CTĐT kỹ sư, cử nhân hệ đại trà |
| Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động | | 01/2020 | | 01/2020 | P.ĐBCL |
| - Phòng ĐT và Phòng ĐBCL phối hợp hướng dẫn các Khoa thực hiện.  - Tất cả các Khoa có CTĐT kỹ sư, cử nhân hệ đại trà: Cử GV tham gia tập huấn và triển khai thực hiện rà soát sự tương thích giữa CĐR của CTĐT với nội dung giảng dạy và kiểm tra đánh giá SV. | | | | | | | | | | | |
|  | Đo lường mức độ đạt được của các Chuẩn đầu ra (CĐR) của CTĐT | | Báo cáo đo lường mức độ đạt được của 01 CĐR CTĐT của 14 CTĐT đánh giá AUN-QA từ 2016 - 2019 | | Lập kế hoạch và tổ chức tập huấn | | 09/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng ĐBCL | P.ĐT,  K.CKM, K.ĐĐT, K.CKĐ, K.XD, K.CNHH&TP, K.KT, K.CNM&TT, K.IN&TT, K.CNTT |
| Báo cáo đo lường mức độ đạt được của 01 CĐR | | 01/2020 | | 05/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện hoạt động | | 06/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng ĐT phối hợp lập kế hoạch, tham gia tổ chức tập huấn và tư vấn, hướng dẫn các Khoa trong quá trình thực hiện.  - Các Khoa có CTĐT được đánh giá AUN-QA từ 2016-2019: Cử GV tham gia tập huấn và triển khai đo lường mức độ đạt được của CĐR của CTĐT. | | | | | | | | | | | |
|  | Trang bị kỹ năng tìm kiếm và thu thập dữ liệu trên môi trường mạng cho sinh viên mới nhập học. | | 80% sinh viên khoá 2019 tham gia các buổi tập huấn. | | Lập kế hoạch | | 08/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng TS&CTSV | Các Khoa có quản lý sinh viên |
| Triển khai kế hoạch | | 10/2019 | | 06/2020 |
| Tổng kết, báo cáo | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các Khoa CNTT, CKM, CKĐ, CNM&TT, CNHH&TP, ĐTCLC, ĐĐT, In&TT, KHU7D, KT, XD, NN phối hợp thực hiện theo phân công của Phòng TS&CTSV. | | | | | | | | | | | |
|  | **CÔNG TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ QUAN HỆ QUỐC TẾ** | | | | | |  | |  |  |  |  |
|  | Tổng kết 5 năm hoạt động NCKH (2013 - 2018); xây dựng tầm nhìn, chiến lược, các giải pháp về nguồn lực, cơ chế và đầu tư, … cho các năm tiếp theo. | | Báo cáo Tổng kết 5 năm hoạt động NCKH (2013 - 2018). | | Thông báo triển khai | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng KHCN-QHQT | Các Khoa, Viện SPKT, các Trung tâm có hoạt động CGCN |
| Tổ chức thực hiện | | 11/2019 | | 12/2019 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 12/2019 | | 12/2019 |
| Các Khoa, Viện SPKT, các Trung tâm có hoạt động CGCN lựa chọn sản phẩm nghiên cứu khoa học tiêu biểu để triển lãm và viết tham luận tổng kết hoạt động KHCN giai đoạn 2013-2018: Thực trạng, thuận lợi, khó khăn và đề xuất giải pháp thúc đẩy hoạt động KHCN cho những năm tiếp theo. | | | | | | | | | | | |
|  | Tiếp tục triển khai các sân chơi khoa học cho sinh viên của trường. | | 10 sân chơi cho sinh viên trường | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng KHCN-QHQT | Các Khoa |
| Tổ chức thực hiện | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các Khoa: 01 sân chơi/mỗi khoa quản ngành. | | | | | | | | | | | |
|  | Tổ chức Trại hè Sáng tạo kỹ thuật cho giáo viên, học sinh trung học phổ thông. | | - 01 Trại hè Sáng tạo kỹ thuật cho giáo viên, học sinh THPT.  - 15 giáo viên của các trường THPT.  - 15 học sinh tuyển chọn từ các trường THPT. | | | Lập kế hoạch | 03/2020 | | 03/2020 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | - Phòng KHCN-QHQT  - Phòng TS&CTSV | - Các Khoa CKM, Đ-ĐT và CKĐ  - BQL KTX  - Phòng TT  - Trung tâm DHS |
| Tổ chức thực hiện | 04/2020 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng KHCN-QHQT lập kế hoạch tổ chức và điều phối chung.  - Phòng TS&CTSV tuyển chọn giáo viên và học sinh từ các trường THPT.  - Các khoa CKM, Đ-ĐT và CKĐ phối hợp tổ chức tham quan thực tế, cử GV tham gia giảng dạy.  - BQL KTX bố trí chỗ ở cho 15 giáo viên và 15 học sinh THPT.  - Trung tâm DHS chuẩn bị phòng DHS để tổ chức giảng dạy.  - Phòng TT quay phim, chụp hình tư liệu và viết bài truyền thông.  - Đoàn TNCS tuyển chọn sinh viên tình nguyện hỗ trợ Trại hè sáng tạo kỹ thuật. | | | | | | | | | | | |
|  | Chuẩn bị tổ chức hội nghị quốc tế Công nghệ xanh và Phát triển bền vững lần V (GTSD2020). | | - Kỷ yếu hội thảo thuộc danh mục SCOPUS.  - 75% thành viên Ban khoa học hội thảo là giáo sư nước ngoài.  - Tối thiểu 60% bài báo có tác giả nước ngoài. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng KHCN-QHQT | Các Khoa |
| Triển khai các công tác chuẩn bị cho Hội thảo | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tình hình thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các Khoa đôn đốc giảng viên viết bài báo khoa học theo phân công của Phòng KHCN-QHQT. | | | | | | | | | | | |
|  | Trung tâm xuất sắc về Nghiên cứu và sáng tạo kỹ thuật trong hệ sinh thái 4.0. | | Hoàn thành hồ sơ xin kinh phí cho dự án thành lập trung tâm. | | Lập kế hoạch | | 10/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng KHCN-QHQT | Các Khoa/Viện SPKT, Phòng/Ban |
| Tổ chức thực hiện | | 01/2020 | | 07/2020 |
| Báo cáo tình hình thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các đơn vị phối hợp thực hiện các nội dung theo chỉ đạo, phân công của Ban Giám hiệu theo tiến độ của dự án. | | | | | | | | | | | |
|  | Tìm kiếm thêm 2 Dự án quốc tế mới. | | Có 2 Dự án quốc tế mới được ký kết. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng KHCN-QHQT | Các Khoa/Viện SPKT, Phòng/Ban |
| Tổ chức thực hiện | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo tình hình thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các đơn vị phối hợp thực hiện các nội dung theo chỉ đạo, phân công của Ban Giám hiệu theo tiến độ của dự án. | | | | | | | | | | | |
|  | Tăng cường trao đổi giảng viên/sinh viên về nghiên cứu khoa học công nghệ và đào tạo. | | - 05 lượt GV trao đổi.  - 20 lượt SV trao đổi. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng KHCN-QHQT | Các Khoa |
| Tổ chức thực hiện | | 01/2020 | | 07/2020 |
| Báo cáo tình hình thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các Khoa có nhu cầu trao đổi sinh viên hoặc các Khoa chủ quản của sinh viên được trao đổi. | | | | | | | | | | | |
|  | **CÔNG TÁC ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG** | | | |  | |  | |  |  |  |  |
| 1 | Hoàn thành công tác đánh giá ngoài 3 chương trình đào tạo vào tháng 11/2019. | | Đánh giá ngoài xong 3 CTĐT: CNTT, CN May, CNKT In. | | Lập kế hoạch đánh giá ngoài | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng ĐBCL | - Các Khoa CNTT, CN May & TT, In & TT  - Các đơn vị liên quan |
| Tổ chức đánh giá ngoài | | 11/2019 | | 11/2019 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 01/2020 | | 02/2020 |
| - Các Khoa CNTT, CN May & TT, In & TT: Hoàn thành báo cáo tự đánh giá, minh chứng, lập các nhóm phỏng vấn, sắp xếp/trang trí phòng làm việc và cử người đưa đón đoàn ĐGN.  - Các đơn vị: P.TC-HC, P.KHCN-QHQT, P.QTCSVC, P.TBVT, P.KH-TC, P.TT, TT.TTMT, TT.DHS, TT.DVSV, TV, Đoàn TN & Hội SV hỗ trợ công tác tổ chức tiếp đón đoàn theo phân công của Phòng ĐBCL. | | | | | | | | | | | |
| 2 | Hoàn thành báo cáo tự đánh giá, danh mục minh chứng, cơ sở vật chất; chuẩn bị đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục theo AUN-QA. | | Báo cáo tự đánh giá, danh mục minh chứng kèm theo (bản tiếng Anh), chờ phản biện. | | Triển khai thực hiện theo tiến độ | | 09/2019 | | 04/2020 | PGS. TS. Lê Hiếu Giang | Phòng ĐBCL | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Gửi phản biện, hoàn thiện Báo cáo tự đánh giá | | 05/2020 | | 07/2020 |
| - Hội đồng Tự đánh giá, Tổ điều hành (Quyết định số 542/QĐ-ĐHSPKT ngày 21/3/2019); Ban soạn thảo và Ban thư ký báo cáo tự đánh giá triển khai đánh giá ngoài cấp cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn AUN-QA (Quyết định số 543/QĐ-ĐHSPKT ngày 21/3/2019).  - Các đơn vị trong toàn trường thực hiện phối hợp theo phân công của Phòng ĐBCL. | | | | | | | | | | | |
|  | **CÔNG TÁC TÀI CHÍNH VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT** | | | | | |  | |  |  |  |  |
|  | Tư vấn và hỗ trợ các đơn vị xây dựng “Dự toán kinh phí hoạt động tự chủ”. Hướng dẫn cho các đơn vị thực hiện quy định trong giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị phù hợp với “Đề án tự chủ” đã được phê duyệt. | | 01 đợt hướng dẫn cho các đơn vị. | | Lập kế hoạch | | 10/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng KH-TC | Các Khoa thí điểm giao quyền tự chủ, giao khoán thực hiện công tác vật tư thực tập. |
| Tổ chức thực hiện | | 11/2018 | | 03/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 03/2020 | | 04/2020 |
| Các Khoa thí điểm giao quyền tự chủ, giao khoán thực hiện công tác vật tư thực tập (theo phân công của Phòng KH-TC). | | | | | | | | | | | |
|  | Hoàn thiện thiết kế và xây dựng Trung tâm dữ liệu lớn (UTE Big Data Center) để triển khai các phân hệ trong hệ thống sinh thái phần mềm nhà trường theo KHCL CNTT từ 2017-2022 tầm nhìn đến 2030*.* | | - Trung tâm dữ liệu (UTE Big Data Center). | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 09/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | TT Công nghệ phần mềm | TT TTMT, Phòng TBVT, Phòng QTCSVC |
| Tổ chức thực hiện | | 10/2019 | | 12/2019 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 01/2020 | | 01/2020 |
| - TT TTMT cung cấp phần đường truyền cáp quang băng thông rộng đến hệ thống trung tâm dữ liệu (cho UTEx).  - Phòng TBVT, QTCSVC trang bị hệ thống điều hoà không khí, cấp nguồn điện, nguồn dự phòng. | | | | | | | | | | | |
|  | Phân tích, thiết kế và triển khai phần mềm quản lý văn bản điện tử e-Office, quản lý nhân sự HRM, xây dựng mới website dashboard toàn trường (phiên bản HCMUTE). | | - Phần mềm e-Office.  - Phần mềm HRM.  - Website dashboard toàn trường | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 09/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | TT Công nghệ phần mềm | - Phòng TCHC,  - Các đơn vị và khoa liên quan |
| Tổ chức thực hiện | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng TC-HC cung cấp các yêu cầu về nghiệp vụ chuyên môn quản lý của các phân hệ e-Office và HRM.  - Các đơn vị liên quan cung cấp các yêu cầu về những thông tin cần truy cập và xử lý trên website dashboard theo phân công của TT Công nghệ phần mềm. | | | | | | | | | | | |
|  | Tiếp tục triển khai Phương pháp quản lý, sắp xếp nơi làm việc theo 5S. | | Triển khai 5S trong toàn trường. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 10/2019 | TS. Trương Thị Hiền | Phòng TB-VT | Tất cả các đơn vị trong toàn trường |
| Tổ chức thực hiện | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Các đơn vị trong toàn trường đề xuất, kế hoạch triển khai theo phân công của Phòng TBVT. | | | | | | | | | | | |
|  | Thực hiện khoán chi điện năng cho các đơn vị. | Triển khai trong toàn trường. | | Lập kế hoạch | | | | 09/2019 | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng QTCSVC | Các đơn vị ngoài Toà nhà trung tâm |
| Tổ chức thực hiện | | | | 10/2019 | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | | | 07/2020 | 07/2020 |
| Các nội dung phối hợp cụ thể của từng đơn vị ngoài Toà nhà trung tâm theo phân công của Phòng QTCSVC. | | | | | | | | | | | |
|  | Nghiệm thu hoàn thành và đưa vào sử dụng công trình Nhà học, xưởng thực hành F1. | | Biên bản nghiệm thu đưa công trình Nhà học, xưởng thực hành F1 vào sử dụng. | | Tổ chức nghiệm thu PCCC | | 05/2020 | | 05/2020 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | BP Quản lý HSDA | Phòng KH-TC,  Phòng  TC-HC |
| Tổ chức nghiệm thu Sở XD | | 06/2020 | | 06/2020 |
| Nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng | | 07/2020 | | 07/2020 |
| Phòng KH-TC, Phòng TC-HC hỗ trợ nghiệm thu công trình. | | | | | | | | | | | |
|  | Triển khai dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà học khu G. | | Hoàn thành Thiết kế bản vẽ thi công. | | Xin phê duyệt chủ trương tại Bộ Giáo dục và Đào tạo | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | BP Quản lý HSDA | TT Phát triển ngôn ngữ |
| Phê duyệt Dự án đầu tư tại Bộ Giáo dục và Đào tạo | | 11/2019 | | 12/2019 |
| Thông báo thẩm định thiết kế bản vẽ thi công và dự toán của Sở Xây dựng TPHCM | | 04/2020 | | 04/2020 |
| Trung tâm Phát triển ngôn ngữ góp ý về công năng sử dụng toà nhà. | | | | | | | | | | | |
|  | Xây dựng Không gian sáng tạo. | | Hoàn thành thiết kế bản vẽ thi công. | | Phê duyệt chủ trương tại Bộ Giáo dục và Đào tạo | | 09/2019 | | 12/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Phòng Quản trị CSVC | BP QLHSDA,  Khoa XD, Phòng KH-TC |
| Lập dự án đầu tư và Phê duyệt Dự án đầu tư tại Bộ Giáo dục và Đào tạo | | 01/2020 | | 04/2020 |
| Triển khai Bản vẽ thi công | | 05/2020 | | 07/2020 |
| - BP Quản lý HSDA hỗ trợ thủ tục hồ sơ.  - Khoa Xây dựng hỗ trợ về chuyên môn.  - Phòng KH-TC hỗ trợ về thủ tục và thanh toán tài chính. | | | | | | | | | | | |
|  | Xây dựng Không gian tự học tại ký túc xá cho sinh viên nội trú. | | Đưa công trình vào sử dụng. | | Lập kế hoạch | | 09/2019 | | 10/2019 | PGS. TS. Đỗ Văn Dũng | Ký túc xá | P. KH-TC,  P. TBVT. |
| Triển khai thực hiện | | 10/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả thực hiện | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Phòng TBVT: Tiếp nhận lại tài sản hư hỏng đang lưu tại KTX (Bàn lớp học và quạt trần đảo) và một số thiết bị không còn sử dụng.  - Phòng KH-TC: Hỗ trợ công tác thanh toán tài chính. | | | | | | | | | | | |
|  | Đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, nâng cao chất lượng dịch vụ phục vụ cán bộ viên chức và sinh viên. | | Triển khai thêm 03 loại hình dịch vụ mới phục vụ CBVC và SV.  Tăng 10% nguồn thu từ dịch vụ so với năm trước. | | Lập kế hoạch/tờ trình xin ý kiến | | 09/2019 | | 10/2019 | TS. Trương  Thị Hiền | TT Dịch vụ SV | Bộ phận QLHSDA,  P.QTCSVC,  P.KH-TC,  P.TC-HC. |
| Triển khai thực hiện | | 11/2019 | | 07/2020 |
| Báo cáo kết quả | | 07/2020 | | 07/2020 |
| - Bộ phận Quản lý hồ sơ dự án: Xác định ranh mặt bằng làm dịch vụ, hỗ trợ các thủ tục pháp lý liên quan.  - Phòng Quản trị Cơ sở vật chất: Bàn giao mặt bằng, hỗ trợ về điện, nước cho các đơn vị dịch vụ.  - Phòng Kế hoạch tài chính: Hỗ trợ các thủ tục thanh quyết toán, kiểm tra công nợ, xuất hóa đơn.  - Phòng Tổ chức Hành chính: Hỗ trợ các giấy tờ pháp lý liên quan đến nhà trường, hỗ trợ công tác an ninh trật tự và phòng chống cháy nổ. | | | | | | | | | | | |

**Người biên soạn Người xem xét Người phê duyệt**

**GVC. ThS. Đinh Thành Ngân PGS. TS. Lê Hiếu Giang PGS. TS. Đỗ Văn Dũng**